

Xây dựng mô hình hợp tác giữa khoa Nội thất trường Đại học Kiến trúc Hà Nội với các doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ngành thiết kế nội thất

Developing a collaborative model between the Interior Design Department of Hanoi Architectural University and enterprises to improve the quality of interior design education

Vũ Hồng Cường

Tóm tắt

Hợp tác giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp vừa là nhiệm vụ quan trọng vừa là phương tiện nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đại học trong đó có ngành thiết kế nội thất. Thực tế một thập kỷ hợp tác mạnh mẽ giữa khoa nội thất trường Đại học Kiến trúc Hà Nội với các doanh nghiệp trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực nội thất đã đạt được nhiều thành công đáng ghi nhận. Việc xây dựng và hoàn thiện mô hình hợp tác giữa khoa và các doanh nghiệp thông qua các cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học thể hiện bằng các hình thức hợp tác từ cả hai phía sẽ góp phần tích cực nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ngành thiết kế nội thất. Đúc kết các kinh nghiệm thực tế trong và ngoài trường, phân tích vấn đề cốt lõi trong đào tạo Đại học là thiếu cập nhật kiến thức thực tiễn, bài báo này đề xuất mô hình hợp tác giữa Khoa Nội thất và các doanh nghiệp thông qua các chuỗi hoạt động thiết thực nhằm đạt được lợi ích của các bên tham gia là: Cơ sở đào tạo, sinh viên và doanh nghiệp.

Từ khóa: Mô hình hợp tác; Cơ sở đào tạo; Doanh nghiệp ngành nội thất; Chất lượng đào tạo ngành thiết kế nội thất; chuỗi hoạt động hợp tác

Abstract

Collaboration between educational institutions and businesses is both a crucial task and a means to enhance the quality of university education, including the field of interior design. In fact, a decade of strong collaboration between the Interior Design Department of Hanoi Architectural University and domestic and international companies in the interior design industry has achieved many notable successes. The development and refinement of a collaboration model between the department and businesses, through legal and scientific foundations expressed in cooperation forms from both sides, will actively contribute to improving the quality of education in interior design. By summarizing practical experiences both within and outside the university and analyzing the core issues in higher education—specifically the lack of practical knowledge—this paper proposes a collaboration model between the Interior Design Department and businesses through a series of practical activities to achieve mutual benefits for all participating parties: educational institutions, students, and businesses.

Key words: Collaborative model; Educational institutions; Interior businesses; Quality of interior design education; series of cooperative activities

PGS.TS. Vũ Hồng Cường

Bộ môn Nội thất - Khoa Nội thất trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

ĐT: 0913209970; Email: ktsvuhongcuong@gmail.com

Ngày nhận bài: 24/8/2024

Ngày sửa bài: 9/9/2024

Ngày duyệt đăng: 07/10/2024

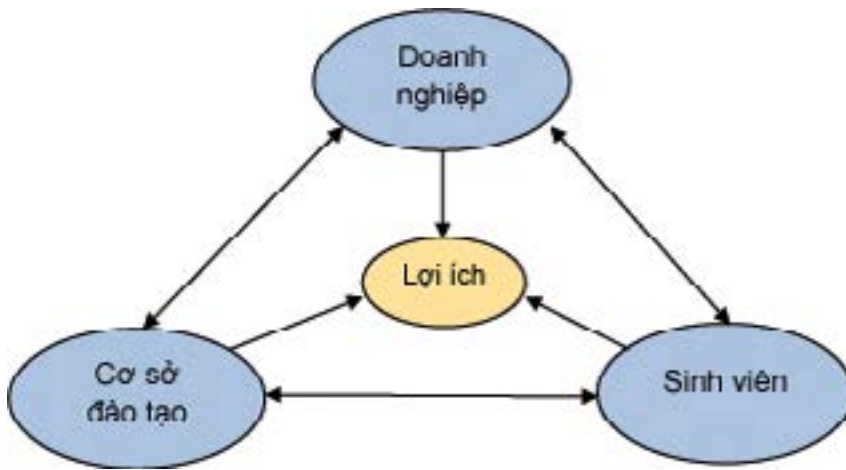
1. Đặt vấn đề

Ngành thiết kế nội thất tại Việt Nam trong những năm gần đây đang có sự phát triển rất mạnh mẽ, với số lượng các doanh nghiệp liên quan tới nội thất đã đạt tới 10.000 doanh nghiệp, nguyện vọng tuyển sinh vào ngành thiết kế nội thất các cơ sở đào tạo nói chung và trường Đại học Kiến trúc Hà Nội đã và đang tăng một cách đột biến. Việc nâng cao chất lượng đào tạo luôn là nhiệm vụ trọng tâm, nỗi trăn trở của lãnh đạo và giảng viên Khoa Nội thất trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Với đặc trưng của một ngành cần có sự kết hợp giữa nghệ thuật và kỹ thuật lại đòi hỏi tính ứng dụng cao thì việc trang bị và cập nhật các kiến thức thực tế cho người học là một nhiệm vụ hàng đầu. Nhiệm vụ này chỉ có thể được hoàn thành một cách trọn vẹn khi có sự kết hợp giữa lý thuyết với thực tiễn thông qua việc kết hợp giữa cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp trong ngành. Trên thế giới và ngay tại nhiều cơ sở đào tạo uy tín tại Việt Nam việc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp đã gặt hái được nhiều kết quả đáng học tập. Từ những năm 2015 khi Khoa Nội thất và Mỹ thuật Công nghiệp được thành lập trên cơ sở tách các ngành thiết kế nội thất, thiết kế đồ họa ra từ Khoa Kiến trúc, việc hợp tác với doanh nghiệp đã được coi trọng, triển khai và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận trong đó có thể kể đến việc hoàn thành không gian đa năng của Khoa với sự đầu tư 100% của doanh nghiệp cũng như thành tích liên tục 2 năm liền (2022 và 2023) sinh viên khoa Nội thất đã đạt giải nhất và giải nhì cuộc thi sinh viên khởi nghiệp Quốc gia do Bộ Giáo Dục tổ chức. Các thành tích bước đầu này là minh chứng cho bước đi đúng đắn trong hợp tác giữa khoa và các doanh nghiệp ngành nội thất, làm cơ sở để chúng tôi có thể tự tin hoàn thiện mô hình hợp tác giữa Khoa và các doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo Ngành Thiết kế Nội thất của nhà trường.

2. Cơ sở pháp lý và khoa học của việc xây dựng mô hình hợp tác giữa Khoa Nội thất và các doanh nghiệp

Căn cứ theo một số quy định pháp lý của nhà nước cùng một số quan điểm khoa học của các chuyên gia đã đề cập một cách gián tiếp và trực tiếp đến việc gắn đào tạo với thực tiễn, gắn nhà trường với doanh nghiệp được thể hiện trong các văn bản và nhận định sau:

Khoản 6, Điều 12, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học quy định về chính sách của Nhà nước về Giáo dục đại học trong đó có nêu rõ: “Gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của thị trường, nghiên cứu triển khai ứng dụng khoa học – công nghệ; đẩy mạnh hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp, tổ chức khoa học – công nghệ; có chính sách ưu đãi về thuế cho các sản phẩm khoa học – công nghệ của cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp; khuyến khích cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tiếp nhận, tạo điều kiện để người học và giảng viên thực hành, thực tập, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ,



Hình 1. Môi quan hệ giữa cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và sinh viên [8]

góp phần nâng cao chất lượng đào tạo[1]. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhấn mạnh “Gắn kết chặt chẽ giáo dục – đào tạo với nghiên cứu, triển khai, ứng dụng các thành tựu KH-CN mới; hình thành các trung tâm nghiên cứu xuất sắc, các nhóm đổi mới sáng tạo mạnh”

Luật Giáo dục Đại học, cơ sở giáo dục Đại học là cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện chức năng đào tạo các trình độ của giáo dục Đại học, hoạt động khoa học và công nghệ, phục vụ cộng đồng. Trường Đại học, học viện là cơ sở giáo dục Đại học đào tạo, nghiên cứu nhiều ngành, được cơ cấu tổ chức theo quy định của Luật Giáo dục Đại học. Mục tiêu chung của giáo dục Đại học là: đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, nghiên cứu khoa học công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo, có sức khỏe, có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc, có ý thức phục vụ nhân dân (Quốc hội, 2018) [1].

Theo quy định ban hành kèm theo Thông tư số 07/2017/TT-BGDĐT ngày 15/3/2017 của Bộ giáo dục – đào tạo “Liên kết đào tạo là sự phối hợp giữa cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo với cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo hoặc cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học”

(Bộ GD-ĐT, 2017). Theo Đỗ Thị Thanh Toàn (2018): “quan hệ liên kết, hợp tác giữa trường Đại học và Doanh nghiệp” là tất cả mọi hình thức tương tác trực tiếp hay gián tiếp, có tính chất cá nhân hay tổ chức giữa trường Đại học và các Doanh nghiệp nhằm hỗ trợ lẫn nhau vì lợi ích của cả hai: hợp tác trong đào tạo, nghiên cứu và phát triển, kích thích sự vận động năng động qua lại của cán bộ quản lý, giảng viên, người học và các nhà chuyên môn đang làm việc tại các Doanh nghiệp; thương mại hóa các kết quả nghiên cứu; xây dựng chương trình đào tạo; tổ chức học tập suốt đời; hỗ trợ các nỗ lực sáng nghiệp và quản trị tổ chức [2].

Theo Đinh Văn Toàn (2016), hợp tác giữa Đại học - Doanh nghiệp là xu hướng phổ biến trên thế giới. Hợp tác Đại học - Doanh nghiệp được hiểu như sự tương tác, giao dịch giữa cơ sở giáo dục Đại học với các Doanh nghiệp để mang lại lợi ích cho các bên, có tác động tích cực tới hoạt động đào tạo, nghiên cứu và phát triển trong Đại học và khai thác tối ưu nguồn lực của các bên [3]. Theo Trần Anh Tài và Trần Văn Tùng (2009) cho rằng, hợp tác với các trường Đại học trong nghiên cứu và phát triển sẽ giúp các Doanh nghiệp giảm chi phí nghiên cứu, mở rộng phạm vi hoạt động, mở ra nhiều hướng phát triển, đổi mới công nghệ, hoặc giải quyết các bài toán về công nghệ và môi trường mà thực tiễn đặt ra với khoảng thời gian ngắn, chi phí hợp lý, đội ngũ chuyên gia giỏi [4].

Nhà triết học Wilhelm Humboldt (Cộng hoà Liên bang Đức) là người khởi xướng ý tưởng liên kết, hợp tác giữa đại học và doanh nghiệp. Theo ông, trường đại học ngoài chức năng đào tạo phải có chức năng nghiên cứu và hợp tác với các ngành công nghệ. Hợp tác đại học – doanh nghiệp được hiểu như sự tương tác, giao dịch giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp để mang lại lợi ích cho các bên. Hợp tác đại học – doanh nghiệp bao gồm: Hợp tác trong nghiên cứu và phát triển (R&D), xây dựng và phổ biến chương trình đào tạo, học tập suốt đời, phát triển doanh nghiệp và quản trị [5].

Theo Ủy ban châu Âu, “Sự hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp bao gồm tất cả những tương tác trực tiếp hay gián tiếp, cá nhân hay phi cá nhân giữa các cơ sở giáo dục đại học và doanh nghiệp nhằm mang lại lợi ích cho các bên”. Sự hợp tác này bao gồm: hợp tác trong nghiên cứu và phát triển (R&D), hợp tác trao đổi nguồn nhân lực chất lượng



Hình 2. Không gian đa năng Khoa Nội thất trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội được tài trợ bởi các doanh nghiệp nội thất

cao (nhà nghiên cứu, chuyên gia và sinh viên), thương mại hoá kết quả trong nghiên cứu và phát triển, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào trong chương trình đào tạo của nhà trường, phát triển doanh nghiệp. Quá trình hợp tác này cũng được coi là sự giao thoa giữa hai lĩnh vực nghiên cứu trong học thuật và sản xuất kinh doanh [6].

Trên thế giới, mô hình hợp tác khoa học công nghệ giữa doanh nghiệp và trường đại học đang được vận hành mang lại nhiều bài học quý báu tiêu biểu là tổng hợp Israel (mô hình MAGNET). Chính phủ Israel thông qua hàng loạt chính sách và chương trình ưu đãi về vốn nhằm tạo mọi điều kiện cho doanh nghiệp và các trường Đại học liên kết khoa học công nghệ, đặc biệt về triển khai nghiên cứu hiệu quả. Theo số liệu từ Cơ quan Sáng chế Israel, hoạt động nghiên cứu và phát triển ở Israel chủ yếu diễn ra tại 07 trường Đại học và hàng chục viện nghiên cứu cũng như hàng trăm doanh nghiệp trên cả nước. Hầu hết những kết quả nghiên cứu có thể xuất bản được tại Israel đều tiến hành ở các trường Đại học. Bởi vậy, trong nhiều năm trở lại đây, Chính phủ Israel đã có nhiều hành động thúc đẩy mối quan hệ giữa Doanh nghiệp và trường Đại học, đặc biệt trong những chương trình nghiên cứu và phát triển (R&D) mang tính thương mại [7].

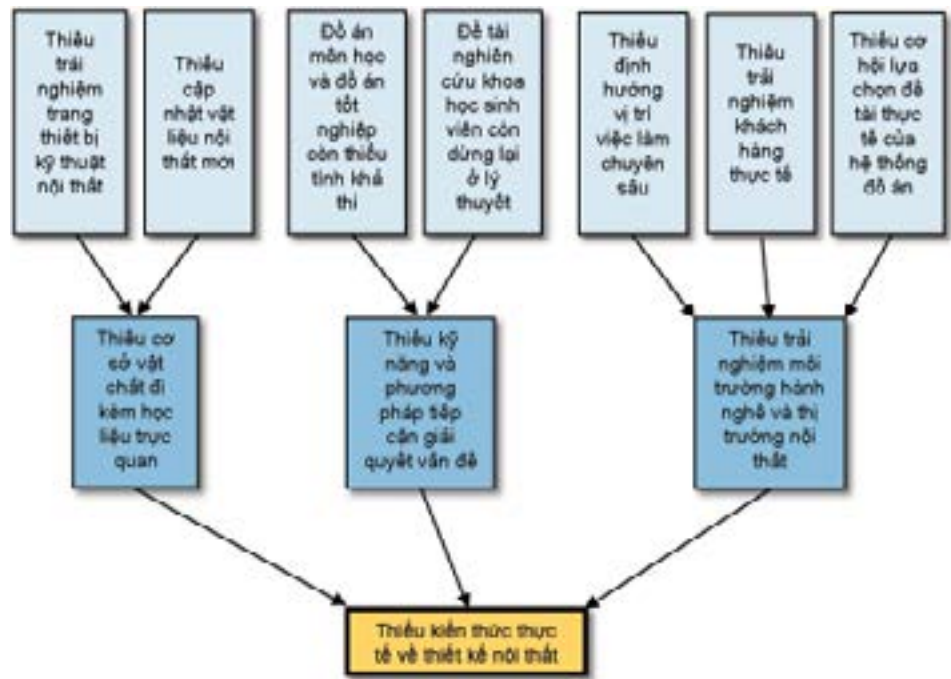
Tổng hợp các cơ sở pháp lý và quan điểm khoa học nêu trên cho phép hoàn thiện mối quan hệ về mặt lợi ích giữa ba đối tượng là cơ sở đào tạo doanh nghiệp và sinh viên.

Để làm rõ hơn lợi ích của mối quan hệ hợp tác nêu trên, chúng ta cùng phân tích vấn đề cốt lõi xảy ra với người học khi thiếu đi sự hợp tác với doanh nghiệp. Một số sự thiếu hụt thường gặp từ phía người học với hình thức “học chay”, “lý thuyết suông” thường gặp trước đây của ngành thiết kế nội thất là:

Thiếu kiến thức xã hội; Thiếu cập nhật, trải nghiệm về thiết bị, vật liệu mới; Thiếu các trải nghiệm tiếp xúc khách hàng thực tế; Thiếu cơ hội chọn lựa đề tài thiết kế thực tế; Thiếu cơ sở vật chất; Thiếu học liệu trực quan; Thiếu các kỹ năng ứng dụng lý thuyết vào thiết kế; Thiếu định hướng vị trí việc làm chuyên sâu; Thiếu trải nghiệm môi trường lao động, thị trường nội thất; Nghiên cứu khoa học chủ yếu dừng lại ở lý thuyết; Sản phẩm đồ án và đồ án tốt nghiệp còn thiếu tính khả thi; Phương pháp kỹ năng, tiếp cận và giải quyết vấn đề còn hạn chế...

Quy nạp các thiếu hụt từ phía người học nêu trên cho thấy vấn đề cốt lõi trong chất lượng đào tạo ngành thiết kế nội thất khi không có sự hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp là việc thiếu kiến thức thực tiễn.

Giải pháp chính nhằm triệt tiêu các thiếu hụt từ phía người học là giải quyết được vấn đề cốt lõi nêu trên “thiếu kiến thức thực tiễn” không gì khác hơn là hợp tác với doanh nghiệp. Qua đó các khả năng lợi thế của doanh nghiệp được khai thác “khoả lấp” các thiếu hụt từ phía chương trình đào tạo và người học. Các doanh nghiệp ngành nội thất hiện



Hình 3. Sơ đồ vấn đề cốt lõi ảnh hưởng tới chất lượng đào tạo ngành TKNT

nay bao gồm các nhóm chính là: nhóm doanh nghiệp tư vấn thiết kế, nhóm doanh nghiệp thi công nội thất, nhóm doanh nghiệp sản xuất, nhóm doanh nghiệp xuất nhập khẩu và nhóm doanh nghiệp cơ điện... Doanh nghiệp thuộc các nhóm này đều dồi dào các nguồn lực sẵn có mà cơ sở đào tạo có thể hợp tác khai thác như: Các kỹ năng hành nghề thực tế, nguồn thiết bị vật liệu nội thất cập nhật phong phú, khả năng tài chính, tài trợ... Bên cạnh đó các đơn vị này luôn cần một nguồn cung về nghiên cứu khoa học phát triển sản phẩm, các ý tưởng sáng tạo mới, nguồn nhân lực am hiểu thiết kế nội thất cũng như quảng bá thương hiệu sản phẩm. Nhu cầu và lợi thế của cả hai phía một bên là cơ sở đào tạo với lực lượng các nhà khoa học, giảng viên và sinh viên và một bên là doanh nghiệp với năng lực tài chính và nguồn tiềm tàng kiến thức thực tế hoàn toàn hứa hẹn và khẳng định cho sự thắng lợi của kết quả hợp tác.

3. Mô hình hợp tác giữa Khoa Nội thất trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội với các doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ngành thiết kế nội thất

Dựa trên các cơ sở pháp lý và khoa học nêu trên cho phép xây dựng mô hình, phương pháp hợp tác giữa khoa nội thất và các doanh nghiệp trong ngành nhằm các mục tiêu cụ thể: thứ nhất, kiện toàn cơ sở vật chất nâng cao điều kiện học tập với các học liệu được cập nhật theo thực tiễn cuộc sống; Thứ hai, khai thác khối lượng kiến thức thực tiễn phong phú từ doanh nghiệp bổ trợ cho chương trình đào tạo.

Đúc rút từ kinh nghiệm hợp tác 10 năm qua của Khoa Nội thất, hoàn thiện bởi các cơ sở khoa học đã nêu cho phép đề xuất mô hình hợp tác giữa khoa Nội thất và các doanh nghiệp với các phương thức hợp tác chính xuất phát từ cả hai phía.

3.1. Hình thức hợp tác từ phía doanh nghiệp

Hợp tác thông qua hình thức tài trợ tài chính, hỗ trợ về cơ sở vật chất từ doanh nghiệp dưới dạng kinh phí cho các hoạt động hỗ trợ đào tạo, vật tư, vật liệu, trang thiết bị nội thất, học bổng cho sinh viên thông qua các hình thức hoạt động cụ thể như sau:

| | | | | | |
|--------------|----------|---|--|----------|---------------|
| Doanh nghiệp | Năng lực | <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tài chính dồi dào. - Kiến thức thực tế phong phú cập nhật. - Mạng lưới đáng giá phát triển ngành nội thất. | <ul style="list-style-type: none"> - Kiến toàn cơ sở vật chất, học liệu. - Hoàn thiện hệ thống tài liệu giảng dạy. - Khoá lớp thiếu hụt kiến thức thực tế. | Nhu cầu | Cơ sở đào tạo |
| | Nhu cầu | <ul style="list-style-type: none"> - Nhân lực lao động chất lượng cao. - Nghiên cứu phát triển. - Đổi mới sáng tạo. | <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao. - Khả năng nghiên cứu khoa học chuyển giao công nghệ. - Năng lực sáng tạo của giảng viên và sinh viên. | Năng lực | |

Hình 4. Sơ đồ khả năng hợp tác giữa doanh nghiệp và cơ sở đào tạo thể hiện qua nhu cầu và năng lực của mỗi bên

- Doanh nghiệp tài trợ cho khoa các khoản kinh phí để tổ chức các hoạt động thiết thực đáp ứng nhu cầu bổ trợ kiến thức kỹ năng mà sinh viên còn thiếu hụt không nằm trong chương trình đào tạo như kỹ năng quản trị thời gian, kỹ năng lập kế hoạch ra quyết định cũng như các kiến thức chuyên sâu... Khoa sẽ dựa vào yêu cầu và mức tài trợ để mời các chuyên gia chia sẻ với sinh viên thông qua hình thức sinh hoạt câu lạc bộ nội thất trẻ hoặc các buổi chia sẻ kiến thức ở cấp độ từng khoá học hoặc toàn khoa.

- Doanh nghiệp cũng có thể tài trợ cho khoa, vừa có tác dụng hoàn thiện cơ sở vật chất vừa cung cấp các sản phẩm của doanh nghiệp như các trang thiết bị kỹ thuật nội thất (điều hoà không khí, thông gió, hệ thống điện thông minh, hệ thống chiếu sáng, linh phụ kiện nội thất,...) hoặc các vật liệu hoàn thiện nội thất (gỗ công nghiệp, vải nội thất, các vật liệu hoàn thiện trần, sàn, tường,...v.v...) sinh viên có thể được trải nghiệm các thiết bị vật liệu này trong các không gian đa năng của khoa hoặc trong các xưởng học thiết kế. Thông qua hoạt động này Khoa Nội thất hiện đã có một không gian đa năng gồm: Thư viện thiết bị, vật liệu; không gian triển lãm và hội thảo do các doanh nghiệp tài trợ đã và đang phát huy tác dụng.

- Bên cạnh đó các doanh nghiệp có thể tài trợ theo hình thức truyền thống là trao học bổng cho các đối tượng sinh viên có thành tích học tập, có hoàn cảnh khó khăn...

- Một hình thức hợp tác mới được Khoa Nội thất đề xuất và đã cho áp dụng thử trong các năm học 2022-2023 là phối hợp với các doanh nghiệp liên quan tổ chức cuộc thi có nội dung phù hợp với các môn học trong hệ thống đồ án thiết kế nội thất đã thu được nhiều kết quả đáng khích lệ. Doanh nghiệp sẽ tài trợ các giải thưởng của cuộc thi và tham gia tổ chức đánh giá học phần. Hoạt động này mang nhiều ý nghĩa khi tận dụng được điều kiện tài chính và chuyên môn thực tế của doanh nghiệp trong khích lệ người học và đánh giá học phần dưới góc nhìn thực tiễn.

Hợp tác thông qua việc cung cấp kiến thức thực tế từ phía doanh nghiệp.

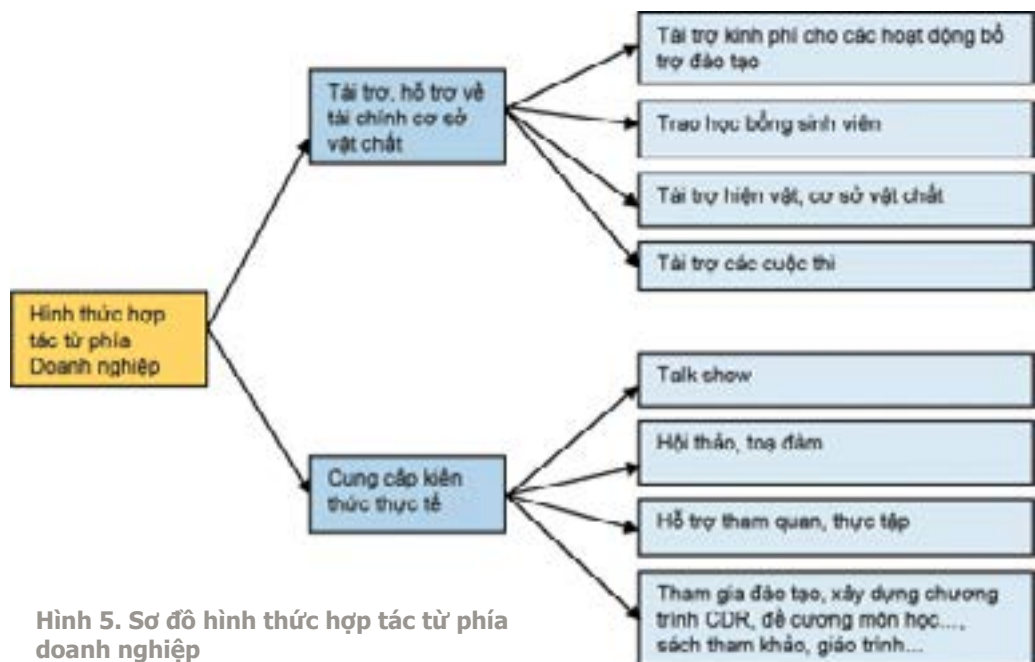
Xác định được mục tiêu của việc hợp tác với các doanh nghiệp nội thất không chỉ nhằm hoàn thiện khả năng tài chính hay cơ sở vật chất của khoa mà quan trọng hơn là khai thác được đội ngũ

chuyên gia, nhân sự có kinh nghiệm chuyên sâu của các doanh nghiệp. Các hoạt động thuộc thể loại này giúp giảng viên và sinh viên của khoa luôn được cập nhật kịp thời các kiến thức thực tế thông qua các loại hoạt động phong phú:

Phối hợp với một doanh nghiệp hoặc một nhóm doanh nghiệp tổ chức các hoạt động chia sẻ về kiến thức nghề nghiệp như hội thảo, tọa đàm, talk show. Các chuyên gia thuộc các hãng nội thất tên tuổi sẽ giới thiệu với giảng viên và sinh viên những phương pháp thiết kế hoặc các công nghệ thiết bị, vật liệu mới nhất đang được áp dụng và phát huy ưu điểm trong thực tế đời sống. Các hoạt động đã được tổ chức như các buổi nói chuyện chuyên môn của hãng Blum, Dulux, Minh Long, Caslaquazt... hay các nhà thiết kế nổi tiếng đã giúp sinh viên của khoa được bổ sung khối lượng kiến thức chuyên ngành rất phong phú có thể ứng dụng trong các môn học lý thuyết và đồ án thuộc chương trình đào tạo.

Khi có sự hợp tác với số lượng rộng rãi (trên 50 doanh nghiệp), mỗi đợt tham quan thực tập của sinh viên cũng được sự hỗ trợ lớn và chuyên nghiệp từ phía các doanh nghiệp. Sinh viên dễ dàng tiếp cận được các doanh nghiệp nhập khẩu nội thất từ các thương hiệu lớn trên thế giới cũng như các doanh nghiệp sản xuất nội thất trong nước, giúp người học được mở rộng nhãn quan chuyên ngành.

Bên cạnh đó việc mời các doanh nghiệp trong các công tác xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo cũng như chuẩn đầu ra, đề cương môn học là việc làm thường xuyên và có tính chất bắt buộc. Khoa và các bộ môn cũng đang bắt tay hợp tác với các doanh nghiệp các nhà thiết kế của doanh nghiệp trong biên soạn tài liệu giảng dạy như các môn học cấu tạo nội thất, vật liệu và chất liệu nội thất...



Hình 5. Sơ đồ hình thức hợp tác từ phía doanh nghiệp

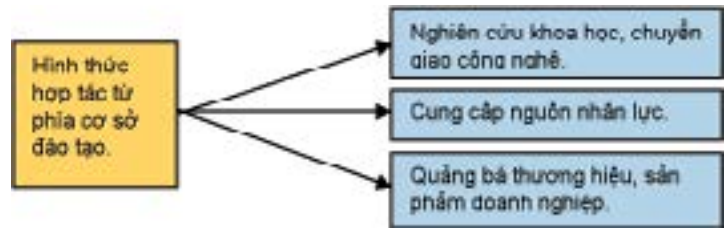
3.2. Hình thức hợp tác từ phía cơ sở đào tạo.

Dựa trên các nhu cầu của doanh nghiệp và lợi thế của cơ sở đào tạo, Khoa Nội thất trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội đã và đang hoàn thiện phương thức hợp tác với các doanh nghiệp gồm 3 nhóm hoạt động chính là: nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; cung cấp nguồn nhân lực tiệm cận với nhu cầu doanh nghiệp; quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp.

- Trên thực tế hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ khai thác đội ngũ giảng viên có trình độ nghiên cứu gồm các phó giáo sư, tiến sĩ, thạc sĩ cũng như lực lượng sinh viên đông đảo của khoa mang lại lợi ích cả 2 chiều, phía cơ sở đào tạo có các đề tài thực tiễn có thêm hỗ trợ nghiên cứu và ngân sách từ phía doanh nghiệp, phía doanh nghiệp tiết kiệm được chi phí nghiên cứu và phát triển (R&D) bằng khai thác nguồn chất xám dồi dào từ cơ sở đào tạo. Tuy nhiên hoạt động này cần có sự phối hợp toàn diện hơn từ phía các phòng ban, trung tâm của nhà trường liên quan tới các thủ tục pháp lý cũng như cơ chế tài chính.

- Thông qua các hoạt động hợp tác phong phú cả từ hai phía, doanh nghiệp có điều kiện tham gia vào quá trình đào tạo có cơ hội tiếp cận với đội ngũ sinh viên ngành thiết kế nội thất ngay trong quá trình học tập gia tăng sự hiểu biết cả từ phía người học với doanh nghiệp và doanh nghiệp với người học nên việc tìm kiếm nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp được diễn ra khá sớm khi sinh viên còn ngồi trên ghế nhà trường và cơ sở đào tạo cũng thể hiện tốt hơn trách nhiệm định hướng, giới thiệu sinh viên ra trường vào các doanh nghiệp phù hợp.

- Ngoài các mong muốn cống hiến hỗ trợ đào tạo các nhà thiết kế nội thất trẻ, mong muốn chính đáng của các doanh nghiệp luôn là việc quảng bá thương hiệu sản phẩm của mình tới các nhà thiết kế nội thất tương lai. Điều này là hệ quả tất yếu từ việc hợp tác, thông qua các hoạt động, hội thảo, tọa đàm talk show, các cuộc thi .v.v... doanh nghiệp ngành nội thất có điều kiện giới thiệu về mình về sản phẩm của mình cho người học một cách sâu sắc và "phi thương mại". Khi các sinh viên được tiếp cận với doanh nghiệp ngay từ quá trình học tập, thực hiện các đồ án họ sẽ lựa chọn được cho mình những thương hiệu xứng đáng với các sản phẩm đặc thù có thể áp dụng vào công việc của mình sau khi ra trường.



Hình 6. Sơ đồ hình thức hợp tác từ phía cơ sở đào tạo

4. Kết luận

Mô hình hợp tác giữa Khoa Nội thất trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội với các doanh nghiệp ngành nội thất trong nước và Quốc tế liên tục được xây dựng bồi đắp và hoàn thiện thông qua chuỗi hoạt động hợp tác phong phú nêu trên như: Tài trợ vật chất, tổ chức các cuộc thi cho tới các hội thảo, tọa đàm, talk show, xây dựng chương trình, giáo trình hay tham quan thực tập. Qua đó cơ sở đào tạo không những kiện toàn được cơ sở vật chất cũng như tài liệu giảng dạy của mình mà còn khai thác được một khối lượng kiến thức thực tế vô cùng to lớn và cập nhật. Điều này có ý nghĩa trong việc nâng cao chất lượng đào tạo ngành thiết kế nội thất khi mà phương châm "học đi đôi với hành" và gắn lý thuyết với thực tiễn được triển khai cụ thể sớm trong quá trình đào tạo. Sinh viên ra trường sẽ bớt đi các trở ngại trong công việc bởi các kiến thức thực tế đã trở thành cơ hội dễ dàng tiếp cận khi các bạn còn đang ngồi trên ghế nhà trường.

Bên cạnh đó, cũng thông qua mô hình hợp tác đôi bên cùng có lợi này các doanh nghiệp ngành nội thất có thể khai thác được đội ngũ chuyên gia, các nghiên cứu viên của trường đại học có thể quảng bá được thương hiệu sản phẩm của mình một cách "hàn lâm" tới đúng đối tượng và qua đó có cơ hội phát hiện, tìm kiếm, tuyển dụng những nhân sự phù hợp. Mô hình hợp tác giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp của Khoa Nội thất trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội đã và đang gặt hái được nhiều kết quả tốt đẹp, hy vọng rằng tiếp tục nhận được các góp ý từ các thầy cô giáo, sinh viên và doanh nghiệp để mô hình ngày một hoàn thiện hơn đáp ứng được kỳ vọng và tiềm năng của ngành thiết kế nội thất trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội./.

Tài liệu tham khảo

1. Luật Giáo dục đại học số 42/VBHN-VPQH ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2019
2. Nguyễn Hữu Năng (2023). Thực trạng hoạt động liên kết đào tạo của trường đại học tư thục với doanh nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh và một số khuyến nghị. *Tạp chí Giáo dục* (2023), 23(8), 59-64. ISSN: 2354-0753
3. Đinh Văn Toàn (2016). Hợp tác đại học - doanh nghiệp trên thế giới và một số gợi ý cho Việt Nam. *Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Kinh tế và Kinh doanh*, Tập 32, Số 4 (2016) 69-80
4. Trần Anh Tài, Trần Văn Tùng (2009). Liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu. *NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội* (2009)
5. Hoàng Thanh Huyền, Phạm Thị Minh Thảo (2018). Đo lường các nhân tố ảnh hưởng tới hợp tác giữa doanh nghiệp và trường đại học. *Tạp chí khoa học và đào tạo ngân hàng số 200+201*, tháng 1&2.2019, 79-83
6. Trần Thị Thu Trang, Phan Thị Thanh Thảo, Phạm Thị Thanh Huệ (2024). Hợp tác nhà trường - doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học và đào tạo sinh viên ngành dược học: nghiên cứu trường hợp tại trường đại học thành đô. *Tạp chí Giáo dục* (2024), 24(4), 30-34 ISSN: 2354-0753
7. Trần Tú Uyên (2020). Mô hình hợp tác khoa học công nghệ giữa doanh nghiệp và trường đại học tại Israel-Bài học cho Việt Nam. *Tạp chí Giáo dục*, số 479 (Kì 1-6/2020), tr 60-64. ISSN: 2354-0753
8. Phạm Thị Thu Phương (2016). Các phương thức hợp tác giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp trong đào tạo sinh viên ngành du lịch đáp ứng nhu cầu hội nhập. *SCIENCE & TECHNOLOGY DEVELOPMENT*, Vol 19, No.X5-2016